ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN GIANG**

-----oOo-----

**ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP**

**NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG AI TRONG XÂY DỰNG CỔNG THÔNG TIN CHUYỂN ĐỔI SỐ CHO CÁC DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA TẠI AN GIANG**

**BÁO CÁO KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**(Chuyên đề số 04)**

**Quy định quản lý, vận hành, cập nhật, khai thác và sử dụng hệ thống AI hỗ trợ các giải pháp chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa tại tỉnh An Giang**

**Chủ nhiệm nhiệm vụ:**

**PGS TS ĐOÀN THANH NGHỊ**

**Thành viên phối hợp thực hiện:**

1. **TS Mai Thị Ánh Tuyết, Trường Đại học Lạc Hồng**
2. **CN Nguyễn Thị Kim Chi, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh An Giang**
3. **ThS Trần Trung Hiếu, Sở Thông tin và Truyền thông An Giang**
4. **TS Huỳnh Phước Hải, Trường Đại học An Giang**
5. **TS Huỳnh Lý Thanh Nhàn, Trường Đại học An Giang**
6. **TS Nguyễn Thị Minh Hải, Trường Đại học An Giang**
7. **ThS Lê Minh Tuấn Lâm, Trường Đại học An Giang**
8. **ThS Nguyễn Minh Vi, Trường Đại học An Giang**
9. **CN Ngô Trần Phương Linh, Sở Thông tin và Truyền thông An Giang**

**An Giang, Năm 2025**

**Năm 2016**

# MỤC LỤC

[1. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ VỀ HỆ THỐNG CHUYỂN ĐỔI SỐ DOANH NGHIỆP TỈNH AN GIANG 1](#_Toc187990314)

[I. NỘI DUNG 2](#_Toc187990315)

[Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG 2](#_Toc187990316)

[Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh 2](#_Toc187990317)

[Điều 2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ và cấu trúc của Hệ thống thông tin hỗ trợ chuyển đổi số cho DNNVV tỉnh An Giang 2](#_Toc187990318)

[Điều 3. Nguyên tắc chung về quản lý, vận hành, thêm mới, cập nhật, khai thác và sử dụng HTTT CĐS DNAG. 4](#_Toc187990319)

[Chương II. QUẢN LÝ HỆ THỐNG THÔNG TIN HỖ TRỢ CHUYỂN ĐỔI SỐ DNNVV TỈNH AN GIANG 4](#_Toc187990320)

[Điều 4. Trách nhiệm của Ban Công nghệ Thông tin và Đào tạo 4](#_Toc187990321)

[Điều 5. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tham gia vào HTTT CĐS DNAG 5](#_Toc187990322)

[Chương III. SỬ DỤNG, KHAI THÁC VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO HỆ THỐNG THÔNG TIN HỖ TRỢ CHUYỂN ĐỔI SỐ DNNVV TỈNH AN GIANG 6](#_Toc187990323)

[Điều 6. Trách nhiệm của Ban Công nghệ Thông tin và Đào tạo 6](#_Toc187990324)

[Điều 7. Trách nhiệm cung cấp thông tin cho HTTT CĐS DNAG 6](#_Toc187990325)

[Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm 7](#_Toc187990326)

[Chương IV. CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG THÔNG TIN HỖ TRỢ CHUYỂN ĐỔI SỐ DNNVV TỈNH AN GIANG 8](#_Toc187990327)

[Điều 9. Bảo đảm nhân lực 8](#_Toc187990328)

[Điều 10. Kinh phí thực hiện 8](#_Toc187990329)

[Điều 11. Đảm bảo an toàn, an ninh 8](#_Toc187990330)

[Chương V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN 8](#_Toc187990331)

[Điều 12. Tổ chức thực hiện 8](#_Toc187990332)

[PHỤ LỤC 1: HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG PHẦN MỀM 10](#_Toc187990333)

[Hướng dẫn sử dụng - Quản lý hệ thống dưới quyền Quản trị hệ thống 10](#_Toc187990334)

[Đăng Nhập Hệ Thống 10](#_Toc187990335)

[Phân hệ Quản Lý Thông tin chung 11](#_Toc187990336)

[Phân hệ Quản Lý Cổng thông tin chuyển đổi số 16](#_Toc187990337)

[Phân hệ Quản Lý Người dùng 37](#_Toc187990338)

[Hướng dẫn sử dụng - Quản lý hệ thống dưới Quyền doanh nghiệp 49](#_Toc187990339)

[Đăng nhập hệ thống 49](#_Toc187990340)

[Hướng dẫn sử dụng - Quản lý hệ thống quyền chuyên gia 51](#_Toc187990341)

[Đăng nhập hệ thống 51](#_Toc187990342)

[Hướng dẫn sử dụng - Quản lý hệ thống quyền người dùng(khách) 53](#_Toc187990343)

[Đăng nhập hệ thống 53](#_Toc187990344)

[PHỤ LỤC 2: Mẫu đăng ký tham gia hệ thống thông tin khoa học công nghệ An Giangs 55](#_Toc187990345)

# DANH SÁCH HÌNH ẢNH

[Hình 1 Giao diện đăng nhập Website 10](#_Toc187990484)

[Hình 2 Giao diện đăng ký tài khoản 10](#_Toc187990485)

[Hình 3 Giao diện hệ thống quản lý CĐS DNAG 11](#_Toc187990486)

[Hình 4 Giao diện danh mục lĩnh vực 12](#_Toc187990487)

[Hình 5 Giao diện thêm lĩnh vực mới 12](#_Toc187990488)

[Hình 6 Giao diện sửa lĩnh vực 13](#_Toc187990489)

[Hình 7 Giao diện xóa lĩnh vực 14](#_Toc187990490)

[Hình 8 Giao diện quản lý đơn hàng 14](#_Toc187990491)

[Hình 9 Giao diện cập nhật tình trạng đơn hàng 15](#_Toc187990492)

[Hình 10 Giao diện xóa đơn hàng 16](#_Toc187990493)

[Hình 11 Giao diện quản lý chuyên mục tin tức 16](#_Toc187990494)

[Hình 12 Giao diện thêm chuyên mục mới 17](#_Toc187990495)

[Hình 13 Giao diện sửa chuyên mục 18](#_Toc187990496)

[Hình 14 Giao diện xóa chuyên mục 18](#_Toc187990497)

[Hình 15 Giao diện quản lý danh mục tin tức 19](#_Toc187990498)

[Hình 16 Giao diện thêm tin tức mới 20](#_Toc187990499)

[Hình 17 Giao diện sửa tin tức 21](#_Toc187990500)

[Hình 18 Giao diện xóa tin tức 22](#_Toc187990501)

[Hình 19 Giao diện quản lý bình luận của tin tức 22](#_Toc187990502)

[Hình 20 Giao diện xóa bình luận 23](#_Toc187990503)

[Hình 21 Giao diện quản lý danh mục video CĐS 23](#_Toc187990504)

[Hình 22 Giao diện thêm video mới 24](#_Toc187990505)

[Hình 23 Giao diện sửa video CĐS 25](#_Toc187990506)

[Hình 24 Giao diện xóa video 25](#_Toc187990507)

[Hình 25 Giao diện danh mục loại văn bản 26](#_Toc187990508)

[Hình 26 Giao diện thêm loại văn bản 27](#_Toc187990509)

[Hình 27 Giao diện sửa loại văn bản 27](#_Toc187990510)

[Hình 28 Giao diện xóa loại văn bản 28](#_Toc187990511)

[Hình 29 Giao diện danh mục văn bản 28](#_Toc187990512)

[Hình 30 Giao diện thêm văn bản 29](#_Toc187990513)

[Hình 31 Giao diện sửa văn bản 30](#_Toc187990514)

[Hình 32 Giao diện xóa văn bản 30](#_Toc187990515)

[Hình 33 Giao diện quản lý danh sách loại sản phẩm 31](#_Toc187990516)

[Hình 34 Giao diện thêm loại sản phẩm mới 32](#_Toc187990517)

[Hình 35 Giao diện sửa loại sản phẩm 32](#_Toc187990518)

[Hình 36 Giao diện xóa loại sản phẩm 33](#_Toc187990519)

[Hình 37 Giao diện quản lý danh sách sản phẩm 33](#_Toc187990520)

[Hình 38 Giao diện thêm sản phẩm mới 34](#_Toc187990521)

[Hình 39 Giao diện sửa sản phẩm 35](#_Toc187990522)

[Hình 40 Giao diện xóa sản phẩm 36](#_Toc187990523)

[Hình 41 Giao diện danh sách đánh giá sản phẩm 36](#_Toc187990524)

[Hình 42 Giao diện xóa đánh giá sản phẩm 37](#_Toc187990525)

[Hình 43 Giao diện quản lý danh sách doanh nghiệp 38](#_Toc187990526)

[Hình 44 Giao diện thêm tài khoản doanh nghiệp mới 39](#_Toc187990527)

[Hình 45 Giao diện sửa thông tin doanh nghiệp 40](#_Toc187990528)

[Hình 46 Giao diện xóa doanh nghiệp 41](#_Toc187990529)

[Hình 47 Giao diện quản lý thông tin tài khoản chuyên gia 42](#_Toc187990530)

[Hình 48 Giao diện thêm chuyên gia mới 43](#_Toc187990531)

[Hình 49 Giao diện sửa chuyên gia 44](#_Toc187990532)

[Hình 50 Giao diện xóa chuyên gia 45](#_Toc187990533)

[Hình 51 Giao diện quản lý danh sách tài khoản người dùng 46](#_Toc187990534)

[Hình 52 Giao diện thêm tài khoản hiệp hội doanh nghiệp mới 46](#_Toc187990535)

[Hình 53 Giao diện cập nhật thông tin tài khoản hiệp hội 47](#_Toc187990536)

[Hình 54 Giao diện xóa tài khoản hiệp hội 48](#_Toc187990537)

# CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ VỀ HỆ THỐNG CHUYỂN ĐỔI SỐ DOANH NGHIỆP TỈNH AN GIANG

1. Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 17/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang (Quy định về việc quản lý thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang);
2. Quyết định số 567/QĐ-UBND ngày 10/03/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang (chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020) và hướng dẫn số 398/HD-SKHCN ngày 16/05/2016 của Sở KH&CN An Giang;
3. Quyết định số 1639/QĐ-UBND ngày 15/06/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang (Về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang), quyết định số 16/2016/QĐ-UBND ngày 16/03/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang và một số văn bản khác liên quan đến hoạt động quản lý nhiệm vụ KH&CN;
4. Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 12/06/2024 của UBND tỉnh An Giang về Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh An Giang;
5. Quyết định số 68/QĐ-HHDN ngày 08/08/2024 của Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh An Giang về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra, Ban Thường vụ, Ban Thường trực và Văn phòng HHDN-AG nhiệm kỳ V (2024-2029);
6. Quyết định số 95/QĐ-HHDN ngày 21/10/2024, Quy chế số 96/QC-HHDN ngày 21/10/2024 của Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh An Giang về Truyền thông nội bộ.

# NỘI DUNG

**QUY ĐỊNH SỬ DỤNG CỔNG THÔNG TIN**

**Quản lý, vận hành, cập nhật, khai thác và sử dụng hệ thống AI hỗ trợ các giải pháp chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa tại tỉnh An Giang**

--------

# Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG

## Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng **Hệ thống thông tin hỗ trợ chuyển đổi số cho DNNVV tỉnh An Giang** (gọi tắt là HTTT CĐS DNAG).

Quy định này áp dụng đối với tổ chức, đơn vị, cá nhân tham gia quản lý, vận hành, cung cấp, cập nhật, khai thác và sử dụng HTTT CĐS DNAG.

## Điều 2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ và cấu trúc của Hệ thống thông tin hỗ trợ chuyển đổi số cho DNNVV tỉnh An Giang

**1. Vị trí:**

HTTT CĐS DNAG là một hệ thống quản lý chuyển đổi số doanh nghiệp, được thêm mới, cập nhật và tích hợp dữ liệu từ các doanh nghiệp tại địa bàn tỉnh An Giang; người sử dụng có thể khai thác, đăng ký, thêm mới, cập nhật dữ liệu về doanh nghiệp An Giang, thống kê, báo cáo các nhiệm vụ liên quan đến cá nhân và tổ chức tham gia hệ thống.

HTTT CĐS DNAG được xây dựng, quản lý, vận hành, thêm mới, cập nhật, khai thác và sử dụng bởi cá nhân và tổ chức, có địa chỉ truy cập là: <https://abaportal.cdsdnag.com/>

**2. Chức năng, nhiệm vụ:**

HTTT CĐS DNAG có chức năng, nhiệm vụ phục vụ các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh An Giang.

**3. Cấu trúc:**

HTTT CĐS DNAG là một khối thông tin thống nhất, có thể thực hiện tổng hợp dữ liệu trong toàn bộ hệ thống nhưng cũng có thể khai thác theo các phân hệ thông tin nghiệp vụ theo yêu cầu, mục đích sử dụng. Các phân hệ thông tin nghiệp vụ chính bao gồm:

- Phân hệ quản lý người dùng.

+Quản lý thông tin tài khoản doanh nghiệp.

+ Quản lý thông tin tài khoản chuyên gia.

+ Quản lý thông tin tài khoản hiệp hội doanh nghiệp.

- Phân hệ quản lý thông tin chung

+ Phân hệ quản lý lĩnh vực.

+ Phân hệ quản lý ngành nghề.

+ Phân hệ quản lý banner.

+ Phân hệ quản lý đơn hàng.

- Phân hệ quản lý cổng thông tin CĐS

+ Phân hệ quản lý tin tức.

+ Phân hệ quản lý video chuyển đổi số.

+ Phân hệ quản lý văn bản, tri thức.

+ Phân hệ quản lý sản phẩm.

## Điều 3. Nguyên tắc chung về quản lý, vận hành, thêm mới, cập nhật, khai thác và sử dụng HTTT CĐS DNAG.

1. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh An Giang là đơn vị trực tiếp quản lý, vận hành, thêm mới, cập nhật, khai thác và sử dụng HTTT CĐS DNAG; các phòng ban khác và cá nhân, tổ chức có trách nhiệm cung cấp thông tin và sử dụng HTTT CĐS DNAG tại đơn vị mình theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được phân quyền trên hệ thống.

2. Việc khai thác, sử dụng phải đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của HTTT CĐS DNAG; đồng thời tuân thủ các nguyên tắc bảo mật, an ninh thông tin theo đúng quy định hiện hành.

3. Mọi hoạt động phát triển, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, công nghệ, mở rộng hệ thống phải được lãnh đạo Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh An Giang phê duyệt và cho phép.

# Chương II. QUẢN LÝ HỆ THỐNG THÔNG TIN HỖ TRỢ CHUYỂN ĐỔI SỐ DNNVV TỈNH AN GIANG

## Điều 4. Trách nhiệm của Ban Công nghệ Thông tin và Đào tạo

1. Chịu trách nhiệm trước Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh An Giang về toàn bộ hoạt động của HTTT CĐS DNAG.

2. Tham mưu Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh An Giang quyết định phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động, phát triển nâng cấp kỹ thuật, công nghệ, mở rộng HTTT CĐS DNAG.

3. Quản lý toàn bộ HTTT CĐS DNAG. Tổ chức thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của HTTT CĐS DNAG.

4. Hướng dẫn việc quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng có hiệu quả HTTT CĐS DNAG bảo đảm an ninh, an toàn thông tin.

5. Định kỳ hàng năm, báo cáo đầy đủ, kịp thời tình hình hoạt động của HTTT CĐS DNAG cho Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh An Giang để theo dõi, chỉ đạo.

## Điều 5. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tham gia vào HTTT CĐS DNAG

1. Sử dụng, khai thác thông tin từ hệ thống đảm bảo đúng quy định; thực hiện nghiêm túc các quy định về an ninh, an toàn thông tin.

2. Cử nhân sự tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về quản lý, khai thác và sử dụng HTTT CĐS DNAG do Ban Công nghệ Thông tin và Đào tạo tổ chức.

# Chương III. SỬ DỤNG, KHAI THÁC VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO HỆ THỐNG THÔNG TIN HỖ TRỢ CHUYỂN ĐỔI SỐ DNNVV TỈNH AN GIANG

## Điều 6. Trách nhiệm của Ban Công nghệ Thông tin và Đào tạo

1. Tổ chức vận hành toàn bộ hệ thống thông suốt, ổn định, an toàn. Chịu trách nhiệm đảm bảo về mặt kỹ thuật của Hệ thống, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, bảo trì thiết bị, phần mềm đảm bảo sự hoạt động an toàn, thông suốt của HTQL CDSDN AG.

2. Xây dựng quy trình kỹ thuật; tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho các đơn vị sử dụng, khai thác hệ thống. Tạo lập, cung cấp tài khoản, phân quyền cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu HTQL CDSDN AG cho các cá nhân, tổ chức.

3. Phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện thu thập, cập nhật dữ liệu cho hệ thống theo định kỳ (quý, 6 tháng và 1 năm) và khi có yêu cầu.

4. Tiếp nhận các ý kiến, báo cáo từ các cá nhân, tổ chức về sự cố của HTQL CDSDN AG, phối hợp với các đơn vị xử lý khi có yêu cầu.

## Điều 7. Trách nhiệm cung cấp thông tin cho HTTT CĐS DNAG

1. Các tổ chức, cá nhân liên quan đến các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại tỉnh An Giang có trách nhiệm chỉ đạo việc thu thập, tổng hợp đầy đủ, kịp thời thông tin và chịu trách nhiệm về nội dung thông tin do đơn vị cung cấp cho Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh An Giang theo các quyết định, văn bản quy định, biểu mẫu về hoạt động quản lý khoa học công nghệ hiện hành.

2. Các cán bộ, chuyên viên:

- Có trách nhiệm kiểm tra, cung cấp và chịu trách nhiệm về thông tin đã cung cấp. Quản lý tài khoản của cá nhân, tổ chức và các thông tin liên quan đến tổ chức, cá nhân. Quản lý xét duyệt các nhiệm vụ được cung cấp bởi các cá nhân, tổ chức. Thống kê báo cáo các doanh nghiệp theo định kỳ.

- Kịp thời báo cáo các sự cố về kỹ thuật hoặc nội dung sai lệch khi sử dụng hệ thống cho đơn vị quản lý và ban quản trị hệ thống thông tin.

- Không cung cấp thông tin sai sự thật hoặc gây rối hoạt động của hệ thống thông tin.

## Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Sử dụng HTTT CĐS DNAG sai mục đích; truy nhập trái phép hoặc cố ý nâng quyền truy cập vào HTTT CĐS DNAG.

2. Nghiêm cấm chỉnh sửa, cập nhật những nội dung gây ảnh hưởng tới hệ thống, sử dụng thông tin thu được trong phần mềm vào mục đích vụ lợi cá nhân, các mục đích xuyên tạc sự thật, bôi xấu, làm ảnh hưởng hoặc chống phá cơ quan nhà nước.

3. Cung cấp hoặc cố ý để lộ tên và mật khẩu đăng nhập vào phần mềm cho cá nhân, tổ chức không được giao quyền và trách nhiệm quản lý, sử dụng, khai thác hệ thống phần mềm.

4. Thay đổi kết nối, thông số thiết lập của phần mềm và hệ thống mạng, gây xung đột tài nguyên, ảnh hưởng đến việc vận hành hệ thống và các phần mềm khác. Tự ý xóa bỏ, tháo gỡ hoặc can thiệp vào phần mềm và cơ sở dữ liệu đã được cài đặt triển khai.

5. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật.

# Chương IV. CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG THÔNG TIN HỖ TRỢ CHUYỂN ĐỔI SỐ DNNVV TỈNH AN GIANG

## Điều 9. Bảo đảm nhân lực

Ban Công nghệ Thông tin và Đào tạo, chịu trách nhiệm quản lý, vận hành và cập nhật dữ liệu HTTT CĐS DNAG, được phân công cán bộ theo chức năng và nhiệm vụ do Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh An Giang quy định.

Các cá nhân, tổ chức có trách nhiệm bố trí nhân sự đáp ứng yêu cầu về thu thập, tổng hợp, khai thác, sử dụng và cung cấp thông tin cho HTTT CĐS DNAG.

## Điều 10. Kinh phí thực hiện

Ban Công nghệ Thông tin và Đào tạo xây dựng dự toán kinh phí hoạt động của HTTT CĐS DNAG trong kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm, tham mưu Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh An Giang bố trí đủ kinh phí theo dự toán.

## Điều 11. Đảm bảo an toàn, an ninh

Ban Công nghệ Thông tin và Đào tạo có trách nhiệm, tổ chức thực hiện các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn toàn hệ thống.

# Chương V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

## Điều 12. Tổ chức thực hiện

Ban Công nghệ Thông tin và Đào tạo có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Quy định này; định kỳ hàng năm tổng kết báo cáo cho Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh An Giang.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh những vấn đề cần xem xét sửa đổi, bổ sung, các đơn vị tham gia phản ánh để Ban Công nghệ Thông tin và Đào tạo tổng hợp, báo cáo Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh An Giang quyết định.

# PHỤ LỤC 1: Mẫu đăng ký tham gia hệ thống thông tin hỗ trợ chuyển đổi số cho DNNVV tỉnh An Giang

|  |
| --- |
| **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**ĐĂNG KÝ THAM GIA SỬ DỤNG**

**HỆ THỐNG THÔNG TIN HỖ TRỢ CHUYỂN ĐỔI SỐ CHO DNNVV TỈNH AN GIANG**

**Kính gửi: - Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh An Giang,**

**- Ban quản trị hệ thống phần mềm**

Tôi tên: ..........................................................................................................

Xác nhận tham gia Hệ thống thông tin hỗ trợ chuyển đổi số cho DNNVV tỉnh An Giang và đăng ký thông tin tạo tài khoản sử dụng như sau:

1. Họ và tên:………………………………........................................................

2. Địa chỉ:................................................................................................................

3. Đơn vị: ...............................................................................................................

4. Email(\*):................................. Điện thoại.....................

Tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và khi tham gia hệ thống tôi nghiêm túc tuân thủ yêu cầu quy định tại “Hướng dẫn, quy định sử dụng, khai thác hệ thống thông tin hỗ trợ chuyển đổi số cho DNNVV tỉnh An Giang” và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã đăng ký./.

*Ngày … tháng … năm …*

**Người đăng ký**

(Ký, ghi rõ họ tên)